CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Trung tâm Y tế Mường Nhé.

2. Địa chỉ: Tổ dân cư số 3, xã Mường Nhé, tỉnh Điện Biên.

3. Thời gian làm việc hằng ngày của cơ sở KCB[1]: Sáng từ 7h00 đến 11h30, Chiều từ 13h30 đến 17h00: Từ thứ 2 đến thứ 6; Thường trực cấp cứu 24/24 giờ các ngày trong tuần.

4. Danh sách đăng ký người hành nghề khám bệnh, chữa bệnh:

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác[4]	Ghi chú[5]
1	Lò Văn Sen	000747/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh hệ Nội Nhi	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Giám đốc - BsCKI Nội khoa. Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật của cơ sở khám, chữa bệnh.	Phòng khám Phúc An: Trưa từ 11h35 - 13h00, Chiều từ 17h05 - 19h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật (nghỉ bù, nghỉ trực)	
2	Lường Văn Thương	000959/ĐB-CCHN; 874/QĐ-SYT;153a/QĐ-TTYT; 867/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi chuyên khoa Hồi sức cấp cứu; Siêu âm tổng quát, Điện tim	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Phó Giám đốc - BsCKI HSCC - Trưởng Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê - Phẫu thuật	Phòng khám Phúc An: Trưa từ 11h35 - 13h00, Chiều từ 17h05 - 19h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật (nghỉ bù, nghỉ trực)	
3	Nông Thị Lệ	003374/ĐB-CCHN; 882/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi Chuyên khoa Gây mê hồi sức	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsCKI GMHS - Phó trưởng khoa - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê - Phẫu thuật Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và GMPT	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác[4]	Ghi chú[5]
4	Sùng A Súa	000957/ĐB-CCHN; 879/QĐ-SYT; 488/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Điện tim	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsCKI Nhi - Phó trưởng khoa - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và GMPT	Không	
5	Chang Go Xó	002919/ĐB-CCHN; 1246/QĐ-SYT; 827/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi khám chữa bệnh chuyên khoa Nhi; Siêu âm tổng quát	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsĐK - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê - Phẫu thuật	Phòng khám Bác sỹ y khoa Mường Nhé: Trưa từ 11h35 - 13h20, Chiều từ 17h10 - 21h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật (nghỉ bù, nghỉ trực): 7h00 - 21h00	
6	Cà Thị Vân Anh	0000115/ĐB-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê - Phẫu thuật	Phòng khám Phúc An: Trưa từ 11h35 - 13h00, Chiều từ 17h05 - 19h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật (nghỉ bù, nghỉ trực)	
7	Nguyễn Thị Hiếu	000968/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê - Phẫu thuật	Không	
8	Quàng Văn Tâm	000651/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cử nhân Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê - Phẫu thuật	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác[4]	Ghi chú[5]
9	Giàng A Chá	000646/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng CĐ - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê - Phẫu thuật	Không	
10	Đỗ Thị Hằng	002233/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và Gây mê - Phẫu thuật	Không	
11	Lù Thị Thuận	0000127/ĐB-GPHN	Điều dưỡng.	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và GMPT	Không	
12	Nguyễn Văn Tân	002333/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CN Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và GMPT	Không	
13	Tòng Thị Yêu	0000261/ĐB-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và GMPT	Không	
14	Lò Nhật Hưng	0000668/ĐB-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và GMPT	Không	
15	Nguyễn Anh Tuấn	0000644/ĐB-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Khoa Cấp cứu - Hồi sức - Nhi và GMPT	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác[4]	Ghi chú[5]
16	Đinh Thị Hương	0002131/ĐB-CCHN	Chuyên khoa Xét Nghiệm	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNXN - Phòng KHNV-ĐD (Kiêm nhiệm vụ XN tại Khoa Khám bệnh - Xét nghiệm - CĐHA)	Không	
17	Vàng Văn Hiếm	002440/ĐB-CCHN; 417/QĐ-TTYT; 292/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát, X-Quang	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsĐK - Phó phụ trách Phòng KHNV-ĐD - Kiêm nhiệm công việc Khoa Khám bệnh - Xét nghiệm - CĐHA	Phòng khám Phúc An: Trưa từ 11h35 - 13h00, Chiều từ 17h05 - 19h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật (nghỉ bù, nghỉ trực)	
18	Khoàng Thị Oanh	002888/ĐB-CCHN;13/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Thực hiện các DVKT về Huyết học - Truyền máu	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsĐK - Khoa Khám bệnh - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
19	Cà Văn Tính	002323/ĐB-CCHN; 415/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsĐK - Khoa Khám bệnh - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Phòng khám Thiện Đức: Trưa từ 11h35 - 13h00, Chiều từ 17h05 - 19h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật (nghỉ bù, nghỉ trực)	
20	Hà Thị Thương Thương	003444/ĐB-CCHN; 445/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát.	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsĐK - Khoa Khám bệnh - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
21	Giàng A Lâu	003549/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsĐK - Khoa Khám bệnh - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
22	Lỳ Sơn Phạ	0000255/ĐB-GPHN	Y khoa	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsĐK - Khoa Khám bệnh - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác[4]	Ghi chú[5]
23	Giàng Thị Sùng	0000112/ĐB-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng - Khoa khám bệnh - Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Không	
24	Vũ Thị Hương	002929/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT- BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng điều dưỡng - Khoa khám bệnh - Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Không	
25	Đoàn Viết Chiến	000732/ĐB-CCHN	Chuyên khoa Xét nghiệm	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNXN y học - Khoa Khám bệnh - Xét nghiệm - Chẩn đoán hình ảnh	Không	
26	Bùi Thị Thương	0000475/ĐB-GPHN	Xét nghiệm Y học	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNXN y học - Khoa khám bệnh - Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Không	
27	Phạm Thị Trang	003137/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên xét nghiệm	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Cao đẳng xét nghiệm - Khoa khám bệnh - Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Không	
28	Phạm Văn Hoà	000739/ĐB-CCHN	Kỹ thuật viên chẩn đoán hình ảnh	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CĐKT hình ảnh y học - Khoa khám bệnh - Xét nghiệm và Chẩn đoán hình ảnh	Không	
29	Thào Thị Hoa	003033/ĐB-CCHN; 480/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi KCB chuyên khoa Sản phụ khoa	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsCKI Sản phụ khoa - Phó phụ trách khoa - Khoa CSSKSS và Phụ sản	Phòng khám sản phụ khoa Thào Thị Hoa: Trưa từ 11h35 - 13h00, Chiều từ 17h05 - 19h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật (nghỉ bù, nghỉ trực)	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác[4]	Ghi chú[5]
30	Chang Thị Hồng Thanh	000958/ĐB-CCHN; 828/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Siêu âm tổng quát	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsĐK - Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Không	
31	Chảo Thị Mít	0000214/ĐB-GPHN	Y khoa	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ Y khoa - Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Không	
32	Giàng A Phộng	0000263/ĐB-GPHN	Y khoa	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Bác sỹ Y khoa - Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Không	
33	Nguyễn Thị Duyên	000969/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 8, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNHS - Hộ sinh trưởng khoa - Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Không	
34	Lò Thị Cương	000650/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh TH - Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Không	
35	Khoàng Thị Bích	000648/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh cao đẳng - Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Không	
36	Cà Thị Hạnh	000652/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 9, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh TH - Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác[4]	Ghi chú[5]
37	Phá Thị Hiền	0000361/ĐB-GPHN	Hộ sinh	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Hộ sinh - Khoa chăm sóc sức khỏe sinh sản và Phụ sản	Không	
38	Lò Văn Biên	0001169/ĐB-CCHN; 878/QĐ-SYT;153b/QĐ - TTYT.	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi KCB chuyên khoa Nội; Điện tim	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsCKI Nội - Phó phụ trách khoa - Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Không	
39	Phan Thế Lạc	002873/ĐB-CCHN; 507/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi khám chữa bệnh chuyên khoa YHCT	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsCKI YHCT - Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Không	
40	Nguyễn Quang Vũ	003526/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh bằng Y học cổ truyền	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsYHCT - Khám chữa bệnh YHCT - Khoa Nội - YHCT - PHCN.	Không	
41	Nguyễn Thị Nghĩa	000737/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng trưởng - Cử nhân ĐD - Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Không	
42	Nguyễn Thị Thắm	0000113/ĐB-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Không	
43	Lò Thị Pó	0000114/ĐB-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác[4]	Ghi chú[5]
44	Trần Thị Phương	003576/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Cao đẳng - Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Không	
45	Lò Thị Vân	0000393/ĐB-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Khoa Nội - Y học cổ truyền và Phục hồi chức năng	Không	
46	Lò Văn Hiêng	000743/ĐB-CCHN; 832/QĐ-SYT;829/QĐ-TTYT	Khám chữa bệnh Đa Khoa; Bổ sung phạm vi KCB chuyên khoa Ngoại; Siêu âm tổng quát	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsCKI Ngoại - Phó phụ trách khoa - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - TMH	Không	
47	Toán Bình Việt	0001026/ĐB-CCHN;974/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi KCB chuyên khoa Ngoại	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsCKI Ngoại - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Không	
48	Quàng Văn Thưởng	000269/ĐB-CCHN; 506/QĐ-SYT;1244/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi KCB chuyên khoa Tai - Mũi - Họng, Nội soi TMH	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsCKI Tai-Mũi-Họng - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Phòng khám Thưởng Nga: Trưa từ 11h35 - 13h00, Chiều từ 17h05 - 19h00 Từ thứ 2 đến thứ 6; Thứ 7, Chủ nhật (nghỉ bù, nghỉ trực)	
49	Hờ A Cầu	0000116/ĐB-GPHN	Điều dưỡng	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Không	
50	Lò Văn Phòng	003098/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Cao đẳng - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác[4]	Ghi chú[5]
51	Lý Bảo Ngọc	003537/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Cao đẳng - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Không	
52	Quàng Thị Lịch	003086/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 6, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	Điều dưỡng Cao đẳng - Khoa Ngoại - Răng hàm mặt - Mắt - Tai mũi họng	Không	
53	Giàng A Tếnh	003565/ĐB-CCHN	Khám chữa bệnh đa khoa	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsĐK - Khoa Truyền nhiễm - Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS - Tư vấn & ĐTNC	Không	
54	Vũ Thị Luyến	000735/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNĐD - ĐD trưởng Khoa Truyền nhiễm - Kiểm soát Bệnh tật - HIV/AIDS - Tư vấn & ĐTNC	Không	
55	Lò Thị Ngởi	0001192/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNĐD - Trưởng khoa - Khoa kiểm soát nhiễm khuẩn	Không	
56	Cà Văn Sơn	000649/ĐB-CCHN	Theo quy định tại Điều 5, Thông tư liên tịch số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 của Bộ Y tế, Bộ Nội vụ	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	CNĐD - Khoa Y tế công cộng - ATTP và Dinh dưỡng	Không	
57	Vừ A Tình	47/CCHN-D-SYT-ĐB	Người chịu trách nhiệm chuyên môn về dược của nhà thuốc	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	DsĐH - Phó trưởng khoa - Khoa Dược - Trang thiết bị - VTYT	Không	

STT	Họ và tên	Số giấy phép hành nghề/Số chứng chỉ hành nghề	Phạm vi hành nghề	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh[2]	Vị trí chuyên môn[3]	Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác[4]	Ghi chú[5]
58	Giàng A Phong	002874/ĐB-CCHN; 279/QĐ-SYT	Khám chữa bệnh đa khoa; Bổ sung phạm vi KCB chuyên ngành Y học gia đình	Sáng từ 7h00 - 11h30, Chiều từ 13h30 - 17h00 Từ thứ 2 đến thứ 6	BsCKI - Phòng khám ĐKKV Leng Su Sìn	Không	

Nơi nhận:
- Phòng NVYD Sở Y tế;
- Các đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KHNV-ĐD.

Mường Nhé, ngày 29 tháng 10 năm 2026

GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH ĐIỆN BIÊN
TRUNG TÂM Y TẾ MƯỜNG NHÉ

Lò Văn Sen